

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 217 và Điều 218 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 209/2020/TLST-DS ngày 22 tháng 10 năm 2020

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Nguyên đơn xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện đối với tiền toàn bộ số tiền lãi từ tháng 01/2020 đến ngày xét xử sơ thẩm. Bị đơn không phản đối yêu cầu này.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:**

*Nguyên đơn:* ông Giang Tô H, sinh năm 1952

Địa chỉ: đường Phó Cơ Đ, phường 3, thành phố L, tỉnh L.

*Bị đơn:* anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1973

Địa chỉ: ấp Long H, xã Thanh Đ, huyện H, tỉnh L.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Võ Thị Vân N, sinh năm 1986.

Địa chỉ: ấp Long H, xã Thanh Đ, huyện H, tỉnh L.

**2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

Anh Nguyễn Văn T và chị Võ Thị Vân N đồng ý trả số tiền vay vốn gốc 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng) cho ông Giang Tô H. Anh T và chị N đồng ý nếu sau ngày 01/3/2021 không trả tiền vốn gốc cho ông H thì anh T và chị N có nghĩa vụ trả lãi theo lãi suất 10%/năm cho đến khi trả hết số tiền nợ 700.000.000đ (Bảy trăm triệu đồng).

**Về án phí:** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Ông Giang Tô H nộp 50% án phí, nhưng vì ông H thuộc đối tượng được miễn án phí nên không phải nộp.

Anh Nguyễn Văn T phải có nghĩa vụ nộp 50% án phí tương đương với số

tiền là 8.000.000đ (Tám triệu đồng).

**3.** Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về yêu cầu trả lãi đối với bị đơn. Nguyên đơn được quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**5.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- VKS LH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Trí Trường**